

Việt Trì, ngày 28 tháng 04 năm 2023

Dự thảo

## NGHỊ QUYẾT

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022 CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 14

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần LICOGI 14;
- Căn cứ các Báo cáo, tờ trình của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;
- Căn cứ biên bản kiểm phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023 - 2028 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần LICOGI 14;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần LICOGI 14 số 01/BB-ĐHĐCĐ ngày 28 tháng 04 năm 2023.

## QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1. Thống nhất thông qua toàn bộ nội dung Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ngày 28 tháng 04 năm 2023:**

**Nội dung 1:** Thông qua Báo cáo của HĐQT và Ban Tổng giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh 2022, nhiệm kỳ 2019-2023; Phương hướng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 và nhiệm kỳ 5 năm 2023-2028

Các chỉ tiêu chính trong kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2022:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2022	Kế hoạch năm 2022 (điều chỉnh)	Thực hiện năm 2022
Tổng doanh thu	tỷ đồng	238.000	170.000	185.898
Trong đó: - Doanh thu BĐS	tỷ đồng	70.000		115.696
- Doanh thu hoạt động tài chính	tỷ đồng	18.000		11.636
- Doanh thu xây lắp + khác	tỷ đồng	150.000		58.566
Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	65.000	19.000	31.650
Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	52.000	15.000	18.990
Nộp Ngân sách	tỷ đồng	20.000	15.000	16.207
Thu nhập bình quân	Trđ	9	9	10
Cổ tức (dự kiến)	%	10	5	5

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2019 – 2023:

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Tổng cộng
1	Tổng doanh thu	274,33	134,71	564,61	185,9	1.159,55
2	Lợi nhuận trước thuế	100,005	40,87	432,66	31,65	605,18
3	Lợi nhuận sau thuế	79,97	35,1	371,95	18,99	506,01
4	Nộp Ngân sách	19,076	20,26	24,34	16,21	79,9
5	Thu nhập bình quân (trđ/ng/tháng)	9	9	9,5	10	
6	Cổ tức (%)	12	10	15	5	
7	Vốn Điều lệ	184,819	243,955	268,348	308,595	

Định hướng mục tiêu, kế hoạch sản xuất kinh doanh trong nhiệm kỳ 2023 - 2028:

Các chỉ tiêu kế hoạch dự kiến	ĐVT	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Năm 2026	Năm 2027
Tổng doanh thu	Tỷ đồng	195	530	750	820	900
Nộp ngân sách	Tỷ đồng	15	35	49	54	60
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	31	52	60	81	100
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	25	41	48	65	80
Cổ tức	%	5	10	12	15	15
Thu nhập bình quân đầu người	Trđ	10	10	12	13	14
Đầu tư	Tỷ đồng	440	1.000	710	730	760

Và những nội dung quan trọng khác được nêu trong Báo cáo số 01/2023/BC-HĐQT của Hội đồng quản trị - Ban Tổng giám đốc đã trình tại Đại hội.

**Nội dung 2:** Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023.

**Nội dung 3:** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán theo Tờ trình số 01/2023/TTr-HĐQT.

**Nội dung 4:** Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 theo Tờ trình số 02/2023/TTr-HĐQT

Căn cứ trên Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán của Công ty cổ phần LICOGI 14:

- (I) Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2022 : 31.650.427.703 VNĐ  
 (II) Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2022 : 18.988.700.787 VNĐ  
 (III) Trích lập các quỹ : 1.898.870.078 VNĐ

	Trích Quỹ đầu tư phát triển (5% LNST)	:	949.435.039 VNĐ
	Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi (5% LNST)	:	949.435.039 VNĐ
(IV)	<b>Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ</b>	:	<b>17.089.830.709 VNĐ</b>
	(= II - III)		
(V)	<b>Trả cổ tức năm 2022 bằng cổ phiếu 5%</b>	:	<b>15.429.650.000 VNĐ</b>
	(Cụ thể theo Tờ trình số 03/TTr-ĐHĐCĐ của HĐQT về phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ)		
(VI)	<b>Tổng lợi nhuận sau thuế còn lại chuyển sang năm 2023 (= IV - V)</b>	:	<b>1.660.180.709 VNĐ</b>

**Nội dung 5: Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức theo Tờ trình số 03/2023/TTr-HĐQT**

Tên cổ phiếu	: Cổ phiếu Công ty Cổ phần LICOGI 14
Loại cổ phiếu	: Cổ phiếu phổ thông
Mã cổ phiếu	: L14
Mệnh giá cổ phiếu	: 10.000 đồng/cổ phiếu
Phương thức phát hành	: Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022
Vốn điều lệ trước khi phát hành	: 308.595.150.000 VNĐ
Số lượng cổ phiếu đã phát hành	: 30.859.515 cổ phần.
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	: 30.859.315 cổ phần.
Số lượng cổ phần từng loại cổ phần ưu đãi	: Không có
Số lượng cổ phiếu quỹ	: 200 cổ phần.
Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành	: 1.542.965 cổ phần
Tổng giá trị cổ phiếu phát hành dự kiến (theo mệnh giá)	: 15.429.650.000 VNĐ
Tỷ lệ thực hiện quyền	: <b>100:5</b> (cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền, cứ 100 quyền sẽ được nhận thêm 05 cổ phiếu mới, số lượng cổ phiếu được nhận sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị, <b>tương ứng với tỷ lệ phát hành là 5%</b> .)
Thời gian dự kiến phát hành	: Dự kiến trong năm 2023, sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có thông báo bằng văn bản cho Công ty và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc nhận đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của Công ty.
Đối tượng phát hành	: Cổ đông hiện hữu của Công ty có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành để trả cổ tức
Nguồn vốn thực hiện	: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tính đến 31/12/2022 căn cứ theo Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán của Công ty, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật.
Phương án xử lý phân lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có)	: Cổ phiếu phát hành để trả cổ tức cho từng cổ đông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) sẽ bị hủy bỏ. <i>Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 601 cổ phần, tỷ lệ thực hiện quyền là 100:5 thì số cổ phần mà cổ đông A nhận được là <math>601 \cdot 5 / 100 = 30,05</math> cổ phần. Theo nguyên tắc làm tròn trên, số cổ phần số cổ phần mới của cổ đông A được nhận là 30 cổ phần. Số phần lẻ (0,05 cổ phần) sẽ bị hủy bỏ.</i>

Hạn chế chuyển nhượng



: Cổ phiếu phát hành để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng.

Các cổ phiếu trong tình trạng hạn chế chuyển nhượng vẫn được nhận cổ phiếu từ đợt phát hành. Cổ phiếu quỹ (nếu có) không được thực hiện quyền.

Quyền nhận cổ phiếu phát hành để trả cổ tức không được phép chuyển nhượng.

Mục đích phát hành

: Phát hành cổ phần để trả cổ tức năm 2022 nhằm tăng quy mô vốn điều lệ để phục vụ các hoạt động SXKD của Công ty.

*(Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 03/2023/TTr-HĐQT)*

**Nội dung 6:** Thông qua Quyết toán lương, thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT năm 2022, đề xuất mức thù lao năm 2023 theo Tờ trình số 04/2023/TTr-HĐQT

**Nội dung 7:** Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 theo Tờ trình số 05/2023/TTr-HĐQT

**Nội dung 8:** Thông qua việc thay đổi Ngành nghề kinh doanh theo Tờ trình số 06/2023/TTr-HĐQT

**Điều 2. Thông qua danh sách thành viên HĐQT, BKS trúng cử nhiệm kỳ 2023 – 2028 như sau:**

❖ Hội đồng quản trị gồm 05 thành viên trúng cử:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ: Số phiếu bầu / Tổng số CP có quyền BQ tham dự và biểu quyết tại ĐH (%)
1.			%
2.			%
3.			%
4.			%
5.			%

❖ Ban Kiểm soát gồm 03 thành viên trúng cử:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ: Số phiếu bầu / Tổng số CP có quyền BQ tham dự và biểu quyết tại ĐH (%)
1.			%
2.			%
3.			%

**Điều 3: Điều khoản thi hành**

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần LICOGI 14 thông qua toàn văn tại Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần LICOGI 14 giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung đã thông qua tại Đại hội theo đúng Pháp luật và Điều lệ Công ty.

**Nơi nhận:**

- HĐQT, BKS Tổng Cty LICOGI - CTCP
- HĐQT, BKS, Ban TGĐ LICOGI 14;
- Các cổ đông (dăng website Licogi14.vn);
- Lưu TK HĐQT;

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**

**PHẠM GIA LÝ**